CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----------	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 39 /VTNN	*Đồng Nai, ngày 18 tháng 5 năm 2024*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai

- Mã chứng khoán: DOC
- Địa chỉ: Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại liên hệ: (0251) 3836 270 – 3833 289 Fax: (0251) 3836 270 – 3833 289
- E-mail: docambh@vnn.vn
- Đại diện theo pháp luật: Bà Phan Thị Anh Thy- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ ☒ bất thường ☒24h ☐ theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin: **Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai**.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty mục quan hệ cổ đông tại đường dẫn " docam.vn/tai-lieu-van-ban/"

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**** Tài liệu đính kèm:***
- Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 và các tài liệu kèm theo

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Phan Thị Anh Thy

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI
Ký ngày: 18/5/2024 10:47:24

CÔNG TY CỔ PHẦN **VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **01**/ NQ-ĐHĐCĐ	*Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3600333736
do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Nai cấp,
đăng ký lần đầu ngày 01/3/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 28/9/2023

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai được tổ chức tại Hội trường Khách sạn Đồng Nai địa chỉ số 57 Phạm Văn Thuận phường Tân Tiến thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai vào lúc 8 giờ 30 ngày 17 tháng 5 năm 2024. Có **16** cổ đông với số cổ phần sở hữu và được ủy quyền dự họp đại diện cho **8.312.601** cổ phần, bằng **83,13%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (**83,13%** vốn điều lệ).

Đại hội đã thảo luận và ra Nghị quyết các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội nhất trí thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán với tỉ lệ: 98,8% số phiếu tán thành.

Vấn đề 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024, với tỉ lệ: 98,8% số phiếu tán thành.

Vấn đề 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023, với tỉ lệ: 98,8% số phiếu tán thành.

Vấn đề 4. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2023, với tỉ lệ: 98,8% số phiếu tán thành, cụ thể:

1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối bao gồm:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước còn lại: 461.045.666 đồng

- Lợi nhuận sau thuế năm 2023: 4.717.293.467 đồng

2. Phân phối lợi nhuận:

a) Lợi nhuận năm 2023 phân phối các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động (NLĐ), quỹ thưởng người quản lý (NQL): tổng số 1.112.000.000 đồng (*trong đó: Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLĐ 900.000.000 đồng, Quỹ thưởng NQL 212.000.000 đồng*)

- Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ:

4.717.293.467 đồng – 1.112.000.000 đồng = 3.605.293.467 đồng

b) Lợi nhuận để chia cổ tức và tỉ lệ cổ tức:

3.605.293.467 đồng + 461.045.666 đồng = 4.066.339.133 đồng

Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ thực hiện chia hết cổ tức bằng tiền, tỉ lệ cổ tức: **4%/** mệnh giá cổ phiếu, tương đương **4.000.000.000 đồng**.

c) Lợi nhuận còn lại: 4.066.339.133 đ - 4.000.000.000 đ = 66.339.133 đồng

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2023 theo đúng quy định hiện hành.

Vấn đề 5. Thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty năm 2024.

Báo cáo tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, phụ trách quản trị công ty thực hiện năm 2023 là 156 triệu đồng.

Đại hội thông qua kế hoạch mức thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, phụ trách quản trị và tiền lương của Người quản lý chuyên trách, của Trưởng ban Kiểm soát với tỉ lệ: 98,8% số phiếu tán thành; cụ thể như sau:

* Thông qua mức thù lao năm 2024:

Chủ tịch HĐQT chuyên trách (đồng/ người/ thảng): không có thù lao, hưởng lương chuyên trách do Đại hội thông qua.

Phó Chủ tịch HĐQT (đồng/ người/ tháng): 4.000.000 đồng

Thành viên HĐQT (đồng/ người/ tháng): 3.000.000 đồng

Kiểm soát viên (đồng/ người/ tháng): 2.500.000 đồng

Trưởng ban kiểm soát không có thù lao, hưởng lương chuyên trách.

Phụ trách quản trị: 1.000.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/01/2024

* Thông qua Tiền lương của Người quản lý chuyên trách (Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Giám đốc, phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát) năm 2024: xây dựng, thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội, Nghị định 53/2016/NĐ-CP, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

- Tiền lương kế hoạch năm 2024 tạm tính ứng hàng tháng của Chủ tịch HĐQT chuyên trách là 25.000.000 đồng/tháng. Thu nhập của Chủ tịch HĐQT tính theo kết quả SXKD của công ty. Việc trả lương thực hiện theo Quy chế trả lương Công ty.

- Tiền lương bình quân của Trưởng ban Kiểm soát: Tiền lương bình quân thực hiện của Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách năm 2023 là 20.140.000 đồng/tháng.

Tiền lương kế hoạch năm 2024 tạm tính ứng hàng tháng của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là 11.000.000 đồng/tháng. Thu nhập của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả sản xuất kinh doanh của công ty, việc trả lương thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty.

Vấn đề 6. Thông qua nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 theo các chỉ tiêu và nội dung chủ yếu như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2024:

- Tổng Doanh thu: 180,350 tỷ đồng

(Tương ứng sản lượng tiêu thụ: 20.000 tấn các loại (phân bón, nông sản,...))

- Các khoản phát sinh nộp Ngân sách: 1,469 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 4,700 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 3,760 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH: 3,74%

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024:

* Lợi nhuận sau thuế TNDN: 3,760 tỷ đồng

* Phân phối lợi nhuận:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích lập.

- Quỹ khen thưởng- phúc lợi người lao động, quỹ thưởng người quản lý: trích lập theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế Công ty.

- Cổ tức năm 2024: dự kiến chia cổ tức tỉ lệ 2,7% mệnh giá cổ phiếu

Đại hội thông qua nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2024 như trên với tỷ lệ: 98,8% số phiếu tán thành.

Vấn đề 7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập (chọn một trong ba đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam và Công ty TNHH Kiểm toán - tư vấn Đất Việt), với tỷ lệ: 98,8% số phiếu tán thành.

<u>Điều 2</u>. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua toàn văn trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và cổ đông Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này; Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình, đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Phan Thị Anh Thy

CÔNG TY CỔ PHẦN **VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 17 tháng 05 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Vào lúc 08 giờ 30 ngày 17 tháng 05 năm 2024 Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai, địa chỉ: Đường số 1, KCN Biên Hoà I, phường An Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số: 3600333736 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/03/2010, thay đổi lần thứ 7 ngày 28/9/2023 đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tại Hội trường Khách sạn Đồng Nai, địa chỉ: số 57 Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

I. Tham dự Đại hội:

Đại hội có mặt **16** cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp. Cổ đông/ đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội sở hữu/ đại diện **8.312.601** cổ phần tương ứng tỷ lệ **83,13%** Vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ đông đại diện vốn nhà nước do Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai đại diện chủ sở hữu: **01** cổ đông (03 người đại diện).

- Cổ đông ngoài nhà nước: **15** cổ đông

II. Chương trình Đại hội:

* Phần nghi thức, thủ tục:

1. Chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu Đại biểu.

2. Báo cáo Danh sách cổ đông / Đại diện cổ đông

3. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Chủ tọa đề cử Thư ký, Ban kiểm phiếu

* Phần nội dung Đại hội:

1. Thông qua Chương trình, Nội quy quy chế Đại hội; Khai mạc Đại hội.

2. Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về kết quả hoạt động năm 2023 và nhiệm vụ SXKD năm 2024.

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2023.

4. Các tờ trình thông qua Đại hội:

- Tờ trình về Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

- Tờ trình về Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

- Tờ trình về Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023.

- Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm tài chính 2023.

- Tờ trình về Báo cáo thù lao thực hiện năm 2023. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị và tiền lương của Người quản lý chuyên trách, của Trưởng ban Kiểm soát năm 2024.

- Tờ trình về Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

5. Thảo luận và Chủ tọa Đại hội trả lời ý kiến cổ đông.

6. Phần biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội .

7. Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội.

8. Thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội.

9. Bế mạc Đại hội.

10. Chào cờ.

III. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông, số lượng cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Nguyễn Hồng Quân thay mặt Ban Tổ chức Đại hội báo cáo tình hình cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Theo danh sách và thực tế cổ đông tại thời điểm báo cáo, các cổ đông, đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội đều hợp lệ, đúng nguyên tắc và thủ tục quy định. Cổ đông/ đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội sở hữu **83,13%** vốn điều lệ, tương đương **83,13%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai được tiến hành hợp lệ.

IV. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa và đề cử Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu:

Ban Tổ chức Đại hội đọc Tờ trình giới thiệu Đoàn Chủ tọa gồm có 02 người như sau:

**** Chủ tọa Đoàn*** :

- Bà Phan Thị Anh Thy - Chủ tịch HĐQT

- Ông Cao Hùng Lai - Phó Chủ tịch HĐQT

Đại hội biểu quyết nhất trí tán thành 100%.

* Bà Phan Thị Anh Thy, thay mặt Chủ tọa Đoàn thông qua Tờ trình về đề cử Thư ký và Ban kiểm phiếu tại Đại hội:

- Thư ký: Ông Ngô Huỳnh Minh

- Ban kiểm phiếu: ông Đoàn Tuấn Anh, bà Mai Thị Thu Trang và ông Nguyễn Hồng Quân.

Đại hội biểu quyết nhất trí tán thành 100%.

V. Các văn kiện được trình bày tại Đại hội

1- Bà Phan Thị Anh Thy –Chủ tịch HĐQT trình bày "Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023, Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2024".

2- Ông Đoàn Tuấn Anh – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày "Báo cáo của Ban Kiểm soát về kiểm tra, giám sát hoạt động công ty năm 2023".

3- Chủ tọa Đoàn - Bà Phan Thị Anh Thy – Chủ tịch HĐQT trình bày:

- Tờ trình về Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

- Tờ trình về Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

- Tờ trình về Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023.

- Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm tài chính 2023.

- Tờ trình về Báo cáo thù lao thực hiện năm 2023. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị và tiền lương của Người quản lý chuyên trách, của Trưởng ban Kiểm soát năm 2024.

- Tờ trình về Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

VI. Diễn biến Đại hội:

1. Ông Cao Hùng Lai thay mặt Chủ tọa Đoàn thông qua Chương trình nội dung Đại hội và Nội quy, Quy chế Đại hội. Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%.

2. Bà Phan Thị Anh Thy - Chủ tịch HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị trình bày báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng nhiệm vụ của năm 2024.

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 236.329.402.238 đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 5.920.616.833 đồng

- Thuế TNDN: 1.156.319.083 đồng

- Thuế và các khoản phải nộp ngân sách: 2.173.523.943 đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 4.717.293.467 đồng

2.2. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024:

a) Chỉ tiêu Kế hoạch SXKD - tài chính năm 2024:

- Tổng Doanh thu: 180,35 tỷ đồng

(Tương ứng sản lượng tiêu thụ: 20.000 tấn các loại (phân bón, nông sản,...))

- Các khoản phát sinh nộp Ngân sách: 1,469 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 4,7 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 3,76 tỷ đồng

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH: 3,74%

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024:

* Lợi nhuận sau thuế TNDN: 3,76 tỷ đồng

* Phân phối lợi nhuận:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích lập.

- Trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi người lao động, quỹ thưởng người quản lý: thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTB&XH và phù hợp với đặc điểm thực tế của Công ty.

- Chia cổ tức: HĐQT dự kiến tỉ lệ cổ tức **2,7%** mệnh giá cổ phiếu.

Đại hội đã thảo luận, biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD 2023 và nhiệm vụ năm 2024 với tỷ lệ tán thành: 98,8%

3- Thảo luận, biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán do Bà Phan Thị Anh Thy Chủ tịch HĐQT trình bày.

Ý kiến Đại hội: biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **98,8%** thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán do HĐQT trình bày tại Đại hội.

4- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 do Bà Phan Thị Anh Thy - Chủ tịch HĐQT trình bày, cụ thể:

4.1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, bao gồm:

**** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước***:

Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước: 1.145.188.112 đồng

Thuế thu nhập hoãn lại: 684.142.446 đồng

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước còn lại: 461.045.666 đồng

(1.145.188.112 đồng - 684.142.446 đồng = 461.045.666 đồng)

**** Lợi nhuận sau thuế năm 2023***: 4.717.293.467 đồng

4.2. Phân phối lợi nhuận:

a) Lợi nhuận năm 2023 phân phối các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, Nghị định 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ và tình hình thực tế của Công ty): tổng số 1.112.000.000 đồng, gồm:

+ NLĐ: 900.000.000 đồng (không quá 3 tháng lương bình quân)

+ NQL: 212.000.000 đồng (không quá 1,5 tháng lương bình quân)

- Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ:

4.717.293.467 đồng – 1.112.000.000 đồng = 3.605.293.467 đồng

b) Lợi nhuận để chia cổ tức:

3.605.293.467 đồng + 461.045.666 đồng = 4.066.339.133 đồng

Dự kiến chia cổ tức **4%** tương ứng giá trị 4.000.000.000 đồng

c) Lợi nhuận còn lại: 4.066.339.133 đ - 4.000.000.000 đ = 66.339.133 đồng

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2023 theo đúng quy định hiện hành.

Ý kiến Đại hội : biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **98,8%** thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận do HĐQT trình bày tại Đại hội.

5- Thảo luận, biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về giám sát tình hình hoạt động công ty năm 2023 do ông Đoàn Tuấn Anh - Trưởng ban Kiểm soát trình bày.

Ý kiến Đại hội: biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **98,8%** thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát trình bày tại Đại hội.

6- Thảo luận, biểu quyết thông qua Tờ trình về mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Phụ trách quản trị và tiền lương của Người quản lý chuyên trách, của Trưởng ban Kiểm soát năm 2024 do Bà Phan Thị Anh Thy – Chủ tịch HĐQT trình bày.

6.1. Thù lao:

a. Thù lao thực hiện năm 2023:

Ngày 19/5/2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua Nghị quyết về mức thù lao năm 2023 của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phụ trách quản trị. Tổng mức thù lao năm 2023 đã thực hiện là 156 triệu đồng, trong đó:

- Thù lao HĐQT: 84 triệu đồng.

- Thù lao Ban Kiểm soát: 60 triệu đồng.

- Thù lao Phụ trách quản trị: 12 triệu đồng.

b. Kế hoạch thù lao năm 2024:

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và nhân sự của Công ty, xin báo cáo mức thù lao dự kiến của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Phụ trách quản trị để Đại hội xem xét và biểu quyết như sau:

*** Mức thù lao thành viên HĐQT:**

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách): không có thù lao, hưởng lương chuyên trách (do Đại hội đồng cổ đông thông qua).

- Phó chủ tịch HĐQT: 4 triệu đồng/tháng

- Thành viên HĐQT: 3 triệu đồng/tháng

*** Mức thù lao Kiểm soát viên:**

- Thù lao Kiểm soát viên: 2,5 triệu đồng/tháng/người

- Trưởng BKS (chuyên trách): không có thù lao; hưởng lương chuyên trách.

* Tổng mức thù lao người quản lý không chuyên trách năm 2024 là 144 triệu đồng.

* Thù lao chức danh Phụ trách quản trị: 01 triệu đồng/tháng, áp dụng từ tháng 01/2024.

6.2. Tiền lương:

a. Kế hoạch tiền lương của người Quản lý chuyên trách năm 2024 (Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát): thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; cụ thể:

- Tiền lương kế hoạch năm 2024 của Chủ tịch HĐQT chuyên trách tạm tính ứng hàng tháng đề nghị Đại hội thông qua là 25 triệu đồng/tháng.

- Thu nhập của Chủ tịch HĐQT chuyên trách tính theo kết quả sản xuất kinh doanh của công ty; việc trả lương thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty.

b. Tiền lương Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách:

- Tiền lương bình quân thực hiện của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2023 là 20,14 triệu đồng/tháng.

- Tiền lương kế hoạch năm 2024 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tạm tính ứng hàng tháng đề nghị Đại hội thông qua là 11 triệu đồng/tháng.

Thu nhập của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả sản xuất kinh doanh của công ty; việc trả lương thực hiện theo Quy chế trả lương của Cty.

Ý kiến Đại hội: biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **98,8%** thông qua Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, Phụ trách quản trị và tiền lương của Người quản lý chuyên trách, của Trưởng ban Kiểm soát năm 2024 do HĐQT trình bày tại Đại hội.

7- Thảo luận, biểu quyết thông qua Tờ trình Đại hội ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024:

Theo đề xuất của Ban Kiểm soát trình Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 là một trong ba đơn vị kiểm toán sau: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC; Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam; Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt.

Ý kiến Đại hội: biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **98,8%** thông qua Tờ trình về Đại hội ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 do Ban Kiểm soát trình bày tại Đại hội.

8- Những nội dung chính được thảo luận và trả lời tại Đại hội:

**** Ý kiến cổ đông:***

Nhất trí tán thành các báo cáo tại Đại hội. Trong giai đoạn hiện nay, tán thành việc kinh doanh thận trọng của Công ty. Tán thành chủ trương của Công ty khi KCN Biên Hoà 1 phải di dời là đi thuê văn phòng làm việc và kho hàng hoặc mua lại trụ sở, kho hàng đã có sẵn. Vốn điều lệ của Công ty hiện đang thừa, kiến nghị Công ty giảm vốn để tránh áp lực. Thoái vốn sẽ gặp khó khăn do chính sách.

Trả lời của Chủ tọa:

- Tuỳ thuộc vào phương án đền bù của UBND Tỉnh Đồng Nai và tình hình sản xuất kinh doanh, Công ty có thể sẽ chọn phương án đi thuê văn phòng làm việc và kho hàng nhưng về lâu dài có thể sẽ tìm địa điểm để xây dựng trụ sở chính.

- Công ty ghi nhận ý kiến của Quý cổ đông về giảm Vốn điều lệ và sẽ nghiên cứu về vấn đề này vì Công ty là DNNN, công ty đại chúng phải tuân theo quy định pháp luật.

- Việc thoái vốn Công ty sẽ tiến hành theo quy định của các cấp có thẩm quyền.

**** Ý kiến cổ đông:***

Công ty nên tìm thêm các đối tác tin tưởng để đẩy mạnh mở rộng quy mô kinh doanh, sử dụng vốn có hiệu quả.

Trả lời của Chủ tọa:

Hiên tại, tình hình kinh tế đang khó khăn, có nhiều rủi ro nên chính sách của Công ty là hạn chế bán nợ để không phát sinh công nợ khó đòi, Công ty cũng mong muốn có cơ hội được hợp tác với các quý cổ đông đang kinh doanh trong cùng ngành, nghề.

9- Thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội

Ông Cao Hùng Lai - Thay mặt Chủ tọa Đoàn thông qua Nghị quyết, Biên bản của Đại hội.

<u>Ý kiến Đại hội</u>: Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội với tỷ lệ nhất trí tán thành 100%.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai năm 2024 bế mạc lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ	**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**
Ngô Huỳnh Minh	**Phan Thị Anh Thy**

CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Kính thưa quý vị đại biểu và quý cổ đông Công ty

Trước tiên, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo công ty xin cám ơn và nhiệt liệt hoan nghênh sự có mặt tham dự Đại hội của quý vị đại biểu và quý cổ đông của Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai.

Với nhiệm vụ và quyền được quy định trong Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị xin báo cáo trước Đại hội về hoạt động của Hội đồng trong năm 2023 và định hướng chiến lược, kế hoạch mục tiêu Hội đồng quản trị giao Ban điều hành thực hiện năm 2024 và thời gian tiếp theo như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

I. Thuận lợi và khó khăn

1. Về thuận lợi:

- Công ty Docam là doanh nghiệp hoạt động lâu năm trong ngành phân bón, nông sản; có uy tín, thương hiệu và tình hình tài chính lành mạnh.

- Được sự quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (cổ đông nhà nước, cổ đông lớn) đã tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của Docam.

- Công ty được Ngân hàng Vietinbank Đồng Nai cũng như các ngân hàng khác tạo điều kiện thuận lợi để tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Được sự đồng hành, chia sẻ của đối tác/ khách hàng, quý cổ đông cùng những giải pháp đúng đắn, chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, cùng sự đoàn kết nỗ lực vượt qua khó khăn của toàn thể cán bộ nhân viên công ty để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Về khó khăn, tồn tại:

- Trong năm 2023, những bất ổn chính trị trên thế giới, xung đột Nga – Ukraine, giao tranh khu vực Trung Đông gây ra nhiều khó khăn cho phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid 19. Kinh tế toàn cầu và nội địa đối mặt với nhiều thách thức, đầu tư và tiêu dùng giảm sút, lãi suất liên tục tăng cao.

- Kết thúc năm 2023, tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 5,05% so với năm trước. Việt Nam là một quốc gia có nền kinh tế mở lớn, đã tham gia vào phần lớn các hiệp định thương mại tự do và ưu đãi thuế quan toàn cầu. Do đó, bất kì biến động nào trên thị trường quốc tế đều có thể ảnh hưởng trực tiếp đến thị trường Việt Nam. Trong 06 tháng đầu năm 2023, Trung Quốc bãi bỏ lệnh cấm xuất khẩu nguyên vật liệu kể cả phân bón, nguồn cung tăng, làm giá nguyên liệu đầu vào giảm, khiến giá phân bón

giảm. Sau đó, có lúc giá phân bón đã có xu hướng phục hồi lại một phần do Ai Cập cắt giảm 30% nguồn cung khí sản xuất Urê, nhu cầu nhập khẩu lớn từ Ấn Độ và Trung Quốc tạm ngừng,v.v... Tuy thị trường phân bón biến động thất thường nhưng xu hướng chung của cả năm 2023 là nguồn cung dồi dào và giá giảm sâu so với năm 2022 (Cụ thể trong năm 2023: giá Urea giảm khoảng 21,5%, kali giảm 43,6% , NPK Korea giảm 27,8%,…).

- Bức tranh ngành thương mại phân bón năm 2023 với nhiều khó khăn, giá phân bón biến động thất thường tùy từng thời điểm và từng loại phân bón khác nhau. Tuy vậy, mức độ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp kinh doanh phân bón rất quyết liệt nhằm tồn tại trong điều kiện khắc nghiệt của cơ chế thị trường. Ngoài ra, các loại phân bón giả, kém chất lượng xuất hiện tràn lan trên thị trường khiến tình trạng cạnh tranh không lành mạnh về giá và chất lượng trên thị trường ngày càng gay gắt.

- Trong lĩnh vực trồng trọt, vấn đề biến đổi khí hậu gây nhiều tác động tiêu cực như thời tiết cực đoan, hạn hán, lũ, làm giảm diện tích đất canh tác, tình trạng sâu bệnh, mất mùa dẫn đến giảm quy mô trồng trọt. Nông dân cắt giảm đầu tư vật tư nông nghiệp do giá cả nên nhu cầu sử dụng phân bón giảm, hoạt động kinh doanh phân bón gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, năm 2023 tình hình xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sụt giảm mạnh, cộng thêm tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi có chiều hướng gia tăng làm giảm lượng chăn nuôi thuỷ sản/gia súc đã ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động kinh doanh nông sản của Công ty. Rủi ro lớn nhất của ngành nông nghiệp Việt Nam là "được mùa mất giá", lợi nhuận mang lại cho doanh nghiệp và nông dân rất thấp so với các ngành kinh tế khác.

- Vấn đề tỷ giá hối đoái cũng tác động rất lớn đến hoạt động xuất nhập khẩu của Doanh nghiệp. Trong bối cảnh tỷ giá biến động khá mạnh và neo ở mức cao là vấn đề lớn của các Doanh nghiệp nhập khẩu nói chung và Công ty nói riêng. Năm 2023 tỷ giá VNĐ/USD tăng nhiều so với năm 2022. Do đó, hoạt động của công ty đang chịu ảnh hưởng từ biến động trong thị trường tài chính trong nước và quốc tế, đặc biệt là biến động tỷ giá(VNĐ/USD). Khi tỷ giá tăng khiến giá vốn sẽ bị đẩy lên cao, ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

Để đối mặt với các khó khăn thách thức nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty luôn bám sát diễn biến thị trường và dự báo thị trường để kịp thời đề ra những chủ trương, biện pháp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế. Công ty đặt sự tập trung lớn vào dự ước nhu cầu thực tế sản lượng hàng hóa tiêu thụ của thị trường, không tồn trữ lượng lớn phân bón để tránh cơn bão sụp giá gây thua lỗ lớn.

- Ngoài ra, trụ sở chính và nhà kho của Công ty tọa lạc tại Khu công nghiệp Biên Hòa 1. Theo Đề án phê duyệt của UBND tỉnh Đồng Nai thì khu công nghiệp này sẽ được di dời chậm nhất tháng 12/2024 (giai đoạn 1) và tháng 12/2025 (giai đoạn 2). Tuy nhiên đến nay chính sách bồi thường giải tỏa, hỗ trợ di dời, chính sách đối với người lao động khi phải di dời,… vẫn chưa được thông qua và công bố chính thức, điều này làm cho doanh nghiệp không an tâm sản xuất kinh doanh và gặp rất

nhiều khó khăn trong kế hoạch di dời.

II. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 so với 2022 và so với kế hoạch

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023/2022 (%)	TH/KH 2023 (%)
1. Tổng sản lượng	Tấn	25.037	21.359	22.600	85,31%	94,51%
2. Doanh thu thuần	Trđ	369.870	236.329	190.700	63,89%	123,92%
3. Phải nộp ngân sách	Trđ	6.107	2.173	1.300	35,58%	167,15%
4. Lợi nhuận trước thuế	Trđ	22.344	5.920	5.000	26,49%	118,40%
5. Lợi nhuận sau thuế	Trđ	17.821	4.717	4.000	26,46%	117,92%

Năm 2023 là năm có nhiều khó khăn và thách thức đối với Công ty cũng như tất cả các công ty kinh doanh phân bón, nông sản. Trong bối cảnh đó, Công ty đã nỗ lực hết sức, thực hiện nhiều giải pháp kinh doanh linh hoạt, tận dụng mọi cơ hội để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao.

Sau 02 năm (2021-2022) đạt đỉnh, dự báo giai đoạn 2023 - 2024 là giai đoạn sàng lọc của thị trường phân bón. Thị trường phân bón đã quay trở lại trạng thái: giá thấp, sản lượng tiêu thụ giảm, cung lớn hơn cầu, hiệu quả kinh doanh rất thấp, dễ dẫn đến thua lỗ nếu không tiêu thụ kịp thời đối với các lô hàng nhập về lưu kho. Điều này dẫn đến việc kinh doanh phân bón năm 2023 gặp rất nhiều khó khăn, thách thức.

Về mặt hàng nông sản (khoai mì lát): việc kinh doanh cũng rất khó, rủi ro cao do lệ thuộc vào các nhà máy chế biến thức ăn thủy sản và vào giá nông sản thay thế (lúa mì, bắp) trên thế giới. Trong bối cảnh kinh tế thế giới suy thoái và giá lúa mì rẻ từ Nga và Ukraine tràn ngập thị trường cùng với việc Việt Nam chỉ đạt 92% kế hoạch xuất khẩu thủy sản đề ra dẫn đến việc các nhà máy chế biến thức ăn thủy sản không mua khoai mì lát từ giữa năm 2023.

Kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2023 giảm so với cùng kỳ do bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế. Tổng sản lượng tiêu thụ đạt mức 21.359 tấn giảm 14,69% so với năm 2022. Mặc dù sản lượng chỉ đạt 94,51% so với kế hoạch nhưng đây cũng là kết quả khá tích cực và đầy nỗ lực của Công ty trong bối cảnh sức tiêu thụ toàn xã hội đều giảm trong năm qua. Giá phân bón giảm từ đỉnh cùng với việc giảm sản lượng tiêu thụ đã làm cho doanh thu thuần của Công ty trong năm qua chỉ đạt 236.329 triệu đồng, giảm 36,10% so với cùng kỳ năm trước; tuy nhiên Công ty vẫn vượt kế hoạch doanh thu 23,93% do việc sụt giảm này vẫn nằm trong dự báo của Công ty ngay từ đầu năm. Năm 2021, 2022 giá phân bón đạt đỉnh do thiếu nguồn cung trên thế giới nhưng từ cuối năm 2022 và bước sang năm 2023 giá phân bón bắt đầu sụp giá mạnh, trở lại giá trị thực của nó nên lợi nhuận gộp đi từ phân bón rất thấp. Trong năm 2023, lợi nhuận trước thuế đạt 5.920 triệu đồng tương đương 118,4% so với kế hoạch và bằng 26,49% so với năm 2022.

Tóm lại, Công ty đã hoàn thành vượt tất cả các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được giao tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

2. Cơ cấu sản phẩm:

Sản phẩm kinh doanh	Đơn vị tính	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023/2022 (%)	TH/KH 2023 (%)
- Phân bón kinh doanh	Tấn	19.819	15.617	18.080	78,79%	86,38%
- Nông sản (khoai mì)	Tấn	5.212	5.733	4.500	109,99%	127,4%
- Thức ăn chăn nuôi, lúa giống	Tấn	6	9	20	150,00%	45,00%
Cộng sản lượng:	**Tấn**	**25.037**	**21.359**	**22.600**	**85,31%**	**94,51%**

Trong năm vừa qua, do hoạt động kinh doanh gặp khó khăn nên sản lượng hàng bán ra công ty đã giảm từ 25.037 tấn năm 2022 xuống còn 21.359 tấn năm 2023, tương ứng với mức giảm 14,7%; tổng sản lượng tiêu thụ hàng hóa của Công ty thực hiện giảm khoảng 5,4% so với kế hoạch đề ra. Trong đó, phân bón vẫn là mặt hàng kinh doanh chính của Công ty khi chiếm đến 73,11% tổng sản lượng. Trong bối cảnh người dân thắt chặt chi tiêu, kéo theo nông dân giảm sức tiêu thụ phân bón trồng trọt đã làm sản lượng phân bón Công ty bán ra năm 2023 chỉ bằng 78,79% so với cùng kỳ năm trước. Ngược lại với phân bón, thì mặt hàng còn lại là nông sản ghi nhận mức tăng trưởng 9,99% đạt 5.733 tấn khoai mì.

3. Cơ cấu doanh thu

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ thực hiện được 236,329 tỷ đồng, bằng 63,9% so với cùng kỳ năm 2022. Chi tiết doanh thu năm 2023 như sau:

Mặt hàng	Năm 2022 (Triệu đồng)	Năm 2023 (Triệu đồng)	Năm 2023/2022 (%)
Doanh thu phân bón kinh doanh	333.094	195.958	58,83%
Doanh thu nông sản (khoai mì)	33.892	37.222	109,82%
Doanh thu Hạt giống	59	115	194,91%
Doanh thu dịch vụ, khác	2.825	3.034	107,39%
Tổng Doanh thu	**369.870**	**236.329**	**63,90%**

Năm 2023, tổng doanh thu đạt 236.329 triệu đồng tương ứng với mức giảm 36,10% so với cùng kỳ năm trước và đạt 123,9% so với kế hoạch.

Trong đó, doanh thu phân bón đạt 195.958 triệu đồng giảm 41,1% so với năm 2022. Nguyên nhân doanh thu phân bón năm 2023 giảm nhiều là bởi trong những tháng đầu năm 2022 do sự đứt gãy chuỗi cung ứng bởi đại dịch Covid-19, cộng thêm chiến tranh giữa Nga – Ukraine đã làm giá phân bón đạt đỉnh lịch sử; tuy nhiên từ cuối năm 2022 và sang năm 2023 giá phân bón giảm mạnh cùng với sức mua thị trường giảm nhiều đã tác động trực tiếp đến doanh thu bán phân bón của Công ty.

Tiếp đến nông sản (khoai mì) là mặt hàng kinh doanh quan trọng thứ hai của Công ty chiếm tỷ trọng 15,75% tổng doanh thu. Doanh thu nông sản đạt 37.222 triệu đồng với mức tăng trưởng 9,16% so với năm 2022. Trong năm 2023, mặc dù tình hình tiêu thụ nông sản (khoai mì) của các nhà máy chế biến thủy sản giảm mạnh do Việt Nam không xuất khẩu được thủy hải sản, bù lại nhu cầu nhập khẩu nông sản, đặc biệt là khoai mì của Trung Quốc đã tăng cao và duy trì ở mức ổn định đến quý 3/2023 góp phần giúp Công ty tăng trưởng được sản lượng và doanh thu mặt hàng nông sản.

Ngoài ra, doanh thu đến từ kinh doanh hạt giống và cung cấp dịch vụ khác tuy chỉ chiếm tỷ trọng rất nhỏ lần lượt là 0,05% và 1,28% trong năm 2023 nhưng đều ghi nhận sự tăng trưởng so với cùng kỳ.

Nhìn chung, cơ cấu doanh thu năm qua có xu hướng giảm tỷ trọng doanh thu phân bón kinh doanh và tăng tỷ trọng các mảng kinh doanh còn lại. Tuy vậy, doanh thu phân bón vẫn chiếm tỷ trọng lớn (82,92%) trong tổng doanh thu năm 2023.

4. Cơ cấu lợi nhuận:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	Tỷ trọng 2023 (%)	So sánh 2023/2022 (%)
1	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Đồng	22.441.368.830	5.918.580.461	99,97%	26,37%
2	Lợi nhuận khác	Đồng	(97.501.383)	2.036.372	0,03%	/
	Tổng cộng:		**22.343.867.447**	**5.920.616.833**	**100%**	**26,50%**

Năm 2023 chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 118,40% kế hoạch và bằng 26,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, gần như toàn bộ (99,97%) là lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh. Lợi nhuận hoạt động kinh doanh phát sinh từ hai mặt hàng phân bón và nông sản (mì lát), trong đó, mặt hàng phân bón đóng góp phần lợi nhuận chủ yếu trong năm 2023.

Đánh giá chung:

Năm 2023 kinh tế thế giới suy thoái, xung đột địa chính trị lan rộng, kinh tế trong nước trì trệ. Sau 02 năm giá phân bón đạt đỉnh, thị trường phân bón năm 2023 đã quay trở lại trạng thái: giá thấp, cung lớn hơn cầu, sản lượng tiêu thụ sụt giảm, cạnh tranh giữa các doanh nghiệp quyết liệt, hiệu quả kinh doanh thấp. Việc tiêu thụ nông sản (khoai mì) của Công ty cũng gặp yếu tố bất lợi ngay từ quý 2 khi các nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi/thủy sản không mua hàng như mọi năm, làm ảnh hưởng đến kế hoạch kinh doanh khoai mì không như dự kiến ban đầu của Công ty. Tuy nhiên do bám sát thị trường, vận dụng một cách linh hoạt, tận dụng mọi cơ hội kinh doanh và bằng mọi nỗ lực cao nhất, Công ty đã vượt qua được một năm đầy khó khăn, thách thức, qua đó duy trì ổn định các hoạt động kinh doanh truyền thống của doanh nghiệp, tham gia vào thị trường một cách chủ động bằng chính nội lực và đi từ ngành nghề kinh doanh chính của mình.

Tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty đạt doanh thu thuần 236,32 tỷ đồng tương đương 123,92% kế hoạch và bằng 63,89% so với

cùng kỳ năm 2022; sản lượng tiêu thụ đạt 21.359 tấn bằng 94,51% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 5,92 tỷ đồng bằng 118,40% kế hoạch. Khả năng tài chính của công ty tốt, đã bảo toàn phát triển vốn của chủ sở hữu. Trong quá trình hoạt động, công ty tuân thủ tốt nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách theo quy định. Công ty đã duy trì được việc làm thường xuyên cho công nhân viên, đời sống vật chất, tinh thần người lao động được nâng cao, thu nhập bình quân người lao động đạt 13,5 triệu đồng/tháng; công ty đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm cho người lao động. Công ty đã hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh-tài chính được cấp thẩm quyền giao. Qua đó cũng là cơ sở quan trọng để Hội đồng quản trị đề xuất dự kiến mức chia cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

III. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:

1. Những nét cơ bản của kết quả hoạt động

- Với vai trò là cơ quan quản lý công ty, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2023, HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng và có trách nhiệm; giúp Công ty có bước chuyển trạng thái kinh doanh theo diễn biến và trạng thái của thị trường.

- Năm 2023 với nhiều khó khăn thách thức như đã nêu trên và các yếu tố đặc thù của thị trường phân bón, nông sản cũng như những tác động tiêu cực của cuộc chiến Nga và Ukraina đã ảnh hưởng rất lớn đến kinh tế toàn cầu, dẫn đến suy thoái, lạm phát cao, v.v... Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, nhận định thị trường sát với thực tế của Hội đồng quản trị nên Ban Điều hành cùng bộ máy nhân sự công ty vẫn bảo đảm hoạt động ổn định, duy trì được hoạt động kinh doanh, không tồn trữ lượng lớn phân bón tránh được cơn bão sụp giá, hạn chế được rủi ro thua lỗ nếu nhập hàng về lưu kho.

- Về sản xuất kinh doanh, HĐQT và Ban Điều hành kịp thời đề ra những chủ trương, biện pháp và chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, bám sát thị trường. Mặc dù doanh thu và lợi nhuận giảm nhiều so với năm 2022, nhưng Ban Điều hành đã thể hiện sự nỗ lực đáng kể và hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2023 với kết quả đầy khích lệ và đáng được ghi nhận.

2. Nội dung các kỳ họp trong năm

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức các phiên họp để thống nhất chỉ đạo kịp thời về các nội dung chủ yếu sau:

- Báo cáo đánh giá kết quả SXKD; Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán; dự kiến về phân phối lợi nhuận năm 2022.

- Thống nhất các nội dung chuẩn bị để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

- Thảo luận về hoạt động sản xuất kinh doanh quý I/2023; dự báo tình hình kinh doanh quý II; Các giải pháp thực hiện và nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.

- Sau khi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, các thành viên HĐQT đã họp bàn để triển khai nghị quyết của Đại hội trong quý II và quý III về một số nội dung cơ bản sau đây:

+ Thảo luận tình hình, kết quả SXKD 6 tháng đầu năm, kế hoạch quý III/2023 và một số công việc khác thuộc thẩm quyền;

+ Về vay vốn tín dụng ngân hàng phục vụ sản xuất kinh doanh công ty kỳ hạn vay trong 12 tháng.

- Vào tháng 9/2023 HĐQT đã thống nhất chốt danh sách cổ đông để thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2022 bằng tiền mặt theo mức 10% mệnh giá cổ phiếu và Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông từ tháng 10/2023 theo quy định hiện hành.

- Cuộc họp quý IV về những nội dung chủ yếu sau:

+ Đánh giá kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ những tháng còn lại của năm 2023.

+ Thảo luận và xây dựng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024.

+ Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Các cuộc họp đều có mặt đầy đủ 100% thành viên HĐQT, có đại diện Ban Kiểm soát, Ban Điều hành tham dự theo đúng qui định tại Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp.

3. Lương, thù lao và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

Stt	Năm 2023	Lương công việc (đồng)	Thù lao (đồng)
I	**Hội đồng quản trị:**		
1	Phan Thị Anh Thy – TV Chủ tịch HĐQT chuyên trách	529.178.122	/
2	Cao Hùng Lai - TV- PCT, kiêm Phụ trách công tác quản trị	/	60.000.000
3	Nguyễn Thị Kim Quy - TV	/	36.000.000
II	**Ban Kiểm soát:**		
1	Đoàn Tuấn Anh – Trưởng BKS chuyên trách	241.771.763	/
2	Trương Nguyễn Ngọc Hòa - TV	/	30.000.000
3	Nguyễn Thị Diệu Linh – TV	/	30.000.000
III	**Ban điều hành:**		
1	Cao Hùng Lai – PGĐ	380.815.190	/
2	Ngô Huỳnh Minh - KTT	324.995.972	/

B. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

I. Mục tiêu chủ yếu của công ty

- Không ngừng phát triển các hoạt động kinh doanh thương mại phân bón, nông sản, nguyên liệu thức ăn chăn nuôi và các hoạt động dịch vụ khác nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho công ty, cổ đông; Xây dựng và phát triển thương hiệu DOCAM trở thành một thương hiệu mạnh về thương mại dịch vụ, vật tư nông nghiệp.

- Chia sẻ và hợp tác với các đối tác/ khách hàng, đảm bảo đôi bên cùng có lợi.

- Sử dụng và bảo toàn vốn hiệu quả; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, đồng thời quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập cho người lao động.

II. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Đa dạng hóa sản phẩm kinh doanh, mở rộng thị phần, lấy kinh doanh thương mại phân bón, nông sản, nguyên liệu thức ăn chăn nuôi làm nền tảng duy trì và phát triển. Tùy theo điều kiện thị trường, mở rộng việc kinh doanh nông sản và phân bón hữu cơ nhằm bù đắp sản lượng phân bón hóa học tiêu thụ ngày càng ít đi do nhu cầu thực phẩm sạch/ hữu cơ tăng lên.

- Đảm bảo tính minh bạch trong mọi thông tin liên quan đến Công ty. Nâng cao chất lượng sản phẩm và tính chuyên nghiệp của đội ngũ nhân viên trong hoạt động kinh doanh (nhất là khâu bán hàng) để giữ uy tín và thương hiệu Công ty.

- Khẩn trương xúc tiến việc tìm kiếm mặt bằng mới để chuẩn bị cho việc di dời trụ sở chính của Công ty ra khỏi Khu công nghiệp Biên Hòa 1 theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, thời hạn chậm nhất là 31/12/2025. Nếu lựa chọn được địa điểm phù hợp, Công ty sẽ lập hồ sơ báo cáo đề án xây dựng văn phòng làm việc, nhà kho theo quy định hiện hành. Trong trường hợp việc đầu tư xây dựng mới quá tốn kém, không hiệu quả, có thể lựa chọn phương án không đầu tư cơ sở mới khi phải di dời, mà tiến hành thuê/xây dựng văn phòng làm việc và thuê kho ngoài lưu giữ hàng hóa.

III. Định hướng và kế hoạch năm 2024

1. Dự báo và định hướng:

Dự báo năm 2024 tiếp tục sẽ là năm cực kỳ khó khăn đối với các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp kinh doanh phân bón, nông sản nói riêng nên chủ trương của Công ty vẫn là thận trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, ưu tiên chỉ tiêu lợi nhuận để bảo toàn vốn, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

Phát triển hoạt động kinh doanh trên cơ sở bảo đảm an toàn và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Công ty. Đặt mục tiêu an toàn, hiệu quả, không chạy theo doanh thu, sản lượng dễ dẫn đến rủi ro cao trong năm 2024;

Duy trì và phát triển việc kinh doanh thương mại phân bón, khai thác triệt để các mặt hàng phân bón Công ty có ưu thế. Tiếp tục mua bán nông sản (khoai mì) song có điều chỉnh phương thức kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế.

Nâng cao chất lượng sản phẩm và tính chuyên nghiệp của đội ngũ nhân viên trong hoạt động kinh doanh (nhất là khâu bán hàng) để giữ uy tín và thương hiệu Công ty. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cố gắng phấn đấu đạt hiệu quả kinh doanh như kế hoạch đã đề ra.

Căn cứ vào tình hình nội tại của Công ty và những dự báo về thị trường nêu trên, HĐQT định hướng xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 một cách thận trọng, nhằm mục tiêu bảo toàn vốn cho các cổ đông là trên hết.

Trên tinh thần phấn đấu tích cực, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như dưới đây

2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

2.1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2024:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
a) Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh		
- Tổng doanh thu:	Triệu đồng	180.350
- Sản lượng tiêu thụ:	Tấn	20.000
+ Phân bón kinh doanh:	Tấn	16.995
+ Nông sản:	Tấn	3.005
b) Chỉ tiêu tài chính:		
- Lợi nhuận trước thuế:	Triệu đồng	4.700
- Lợi nhuận sau thuế:	Triệu đồng	3.760
- Lợi nhuận sau thuế / VNN	%	3,74
- Các khoản phát sinh phải nộp ngân sách:	Triệu đồng	1.469

2.2. Các giải pháp tổ chức thực hiện:

- Phân bón và nông sản vẫn là 02 mặt hàng cơ bản trong hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty, bên cạnh đó vẫn tiếp tục duy trì hoạt động dịch vụ cho thuê kho (nhàn rỗi) tránh lãng phí tài sản. Tuy nhiên, kinh doanh phân bón và nông sản (khoai mì lát) vẫn sẽ tiếp tục gặp rất nhiều thách thức và khả năng sụt giảm sản lượng tiêu thụ có thể sẽ tiếp diễn trong năm 2024.

- Phân bón: Ngoài việc duy trì, thực hiện các giải pháp kinh doanh phân bón như năm trước, trong năm 2024, Công ty chủ trương tiếp tục hợp tác với Công ty chuyên ngành hóa chất/ phân bón để mua bán phân bón, mở rộng đối tượng, thị trường tiêu thụ, chú trọng vào các loại phân bón mà Docam có ưu thế. Đối với phân bón thông thường khác, Công ty áp dụng chính sách mua nhập kho từng đợt và hạn chế tồn trữ. Đối với phân NPK cao cấp/đặc chủng, Công ty có thể xem xét nhập khẩu để cung ứng cho thị trường chuyên biệt. Tìm kiếm cơ hội xuất khẩu phân bón khi có cơ hội.

- Duy trì và phát triển việc kinh doanh thương mại phân bón, khai thác triệt để các mặt hàng phân bón Công ty có thị trường, khách hàng tiêu thụ. Tiếp tục mua bán nông sản (khoai mì) song có điều chỉnh phương thức kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế. Hình thức kinh doanh mì lát năm 2024 chủ yếu là mua ngay bán ngay và bán kỳ hạn khi có cơ hội. Cho đến thời điểm báo cáo, Công ty không thực hiện được hình thức mua tạm trữ để bán kỳ hạn cho các Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi/thủy sản do các Nhà máy không ký hợp đồng kỳ hạn, nên Công ty phải tiếp tục

theo sát diễn biến thị trường để có biện pháp kịp thời cho kinh doanh nông sản trong tình hình mới. Tìm kiếm cơ hội kinh doanh các mặt hàng nông sản khác (cao su, cà phê,..) khi có cơ hội.

- Bên cạnh đó, Công ty vẫn tiếp tục hoạt động dịch vụ cho thuê kho thời vụ ngắn hạn để bổ sung nguồn thu, tránh lãng phí cơ sở vật chất.

- Thực hiện chủ trương thoái vốn Nhà nước tại Công ty sau khi cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Củng cố lại bộ máy, đội ngũ nhân sự và hệ thống phân phối phù hợp với tình hình thực tế thị trường theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp và hiệu quả. Tập trung quản trị vốn được giao nhằm mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty và cổ đông.

3. Hoạt động đầu tư:

Khẩn trương xúc tiến việc tìm kiếm mặt bằng mới để chuẩn bị cho việc di dời trụ sở chính của công ty ra khỏi Khu công nghiệp Biên Hòa 1 theo quyết định của cơ quan thẩm quyền. Nếu lựa chọn được địa điểm phù hợp, công ty sẽ lập hồ sơ Báo cáo/ đề án đầu tư xây dựng văn phòng làm việc, nhà kho…theo quy định hiện hành. Trong trường hợp việc đầu tư xây dựng mới quá tốn kém, không hiệu quả sử dụng vốn, công ty cân nhắc có thể lựa chọn phương án không đầu tư cơ sở mới khi phải di dời, mà tiến hành thuê/xây dựng văn phòng làm việc và thuê kho ngoài lưu giữ hàng hóa.

Công ty chưa có kế hoạch đầu tư cụ thể triển khai trong năm 2024.

Kính thưa Đại hội,

Với quyết tâm cao của HĐQT, của Ban Điều hành và toàn thể công nhân viên, người lao động công ty, cùng với các ý kiến đóng góp xây dựng của quý vị cổ đông ngay tại Đại hội này (cũng như tại bất cứ thời điểm nào khác), chúng tôi tin tưởng rằng sẽ mang lại những tác động hữu ích, giúp cho việc quản lý, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng được ngày càng tốt hơn.

HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó của các cổ đông. Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên Docam nỗ lực hết sức để vượt qua thách thức, khó khăn của năm 2024, tạo đà tăng trưởng cho thời gian tiếp theo; Qua đó gia tăng giá trị cho các cổ đông.

Kính chúc Quý vị đại biểu, toàn thể Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Phan Thị Anh Thy

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ thường niên 2024;
- Thành viên HĐQT, BKS, BĐH.
- Lưu HC, HĐQT./.

CÔNG TY CP VẬT TƯ
NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
Năm 2023

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Vật Tư Nông Nghiệp Đồng Nai.

Căn cứ Báo cáo tài chính 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán & Tư Vấn RSM Việt Nam tại Báo cáo kiểm toán độc lập số: 308/2024/KT-RSMHCM ngày 26/03/2024.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty năm 2023 như sau:

PHẦN A: TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH – QUẢN LÝ VỐN, TÀI SẢN

I. Kết quả kinh doanh

1. So sánh kế hoạch

NỘI DUNG	ĐVT	TH 2023	KH 2023	% TH/KH 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	trđ	236.329	190.700	123,93%
2. Tổng Sản lượng	tấn	21.359	22.600	94,51%
Trong đó:				
- Phân bón các loại	*tấn*	15.616	18.080	86,37%
- Nông sản, thức ăn gia súc và loại khác	*tấn*	5.743	4.520	127,06%
3. Lợi nhuận trước thuế	trđ	5.921	5.000	118,42%
4. Lợi nhuận sau thuế	trđ	4.717	4.000	117,93%
5. Phải nộp ngân sách nhà nước	trđ	2.174	1.300	167,23%

2. So sánh cùng kỳ

NỘI DUNG	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2021	2023 *so với* 2022 *tăng (+), giảm (-)*		2022 *so với* 2021 *tăng (+), giảm (-)*	
					Giá trị	%	Giá trị	%
1. Doanh thu BH và DV	trđ	236.329	369.870	336.508	-133.541	- 36,10%	33.362	+ 9,91%
2. Doanh thu tài chính	trđ	7.520	4.650	3.854	2.870	+ 61,72%	796	+ 20,65%
3. Thu nhập khác	trđ	2	82	35	-80	- 97,56%	47	+134,29%
4. Lợi nhuận trước thuế	trđ	5.921	22.344	18.513	-16.423	- 73,50%	3.831	+ 20,69%
5. Lợi nhuận sau thuế	trđ	4.717	17.821	14.797	-13.104	- 73,53%	3.024	+ 20,43%

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ thực hiện năm 2023 đạt 123,93% so với kế hoạch và giảm 36,1% so với cùng kỳ năm 2022.

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023 là 5.921 triệu đồng đạt 118,42% so với kế hoạch và giảm 73,5% so với cùng kỳ năm 2022. Cơ cấu lợi nhuận như sau:

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là: 5.919 triệu đồng,
- Lợi nhuận khác là: 2 triệu đồng.

II. Tình hình tài chính

1. Khả năng sinh lời

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
1	Tỷ suất LN sau thuế/DTT (ROS)	%	2,00	4,82
2	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	3,76	13,93
3	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH bình quân (ROE)	%	4,38	16,35
4	Tỷ suất LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	2,50	6,07

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 4,72 tỷ đồng, giảm 73.53% so với năm 2022. Điều này làm các chỉ số về khả năng sinh lời năm 2023 có giảm hơn năm trước. Chỉ số ROA và ROE lần lượt là 3,76% và 4,38% giảm hơn so với năm 2022.

2. Khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
1	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	8,02	8,29
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	7,72	7,81
3	Hệ số Nợ phải trả / Tổng tài sản	%	12,34	11,90
4	Hệ số Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	%	14,08	13,51

Chỉ số thanh toán ngắn hạn của Công ty đã giảm nhẹ từ 8,29 lần xuống còn 8,02 lần trong năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu do tài sản ngắn hạn của Công ty đã giảm 5,92% xuống mức 120,2 tỷ đồng. Mặc dù nợ ngắn hạn của Công ty cũng ghi nhận mức sụt giảm 2,75% xuống còn 14,987 tỷ đồng nhưng Công ty đã cải thiện được việc thu tiền khách hàng và quản lý tốt hàng tồn kho trước bối cảnh nhu cầu tiêu thụ suy yếu trong năm 2023. Bên cạnh đó, khả năng thanh toán nhanh cũng ghi nhận mức giảm nhẹ từ 7,81 lần xuống mức 7,72 lần, nguyên nhân do hàng tồn kho trong cơ cấu tài sản ngắn hạn giảm khá mạnh với mức 39,45% xuống còn 4,46 tỷ đồng.

Khả năng thanh toán của DOCAM nhìn chung đã giảm nhẹ trong năm vừa qua nhưng không đáng kể và các hệ số thanh toán vẫn được duy trì ở mức cao nên Công ty có khả năng tự chủ rất tốt và vẫn hạn chế được rủi ro thanh khoản trước tình hình kinh tế khó khăn trong năm vừa qua.

Tỷ số nợ trên tổng tài sản và vốn chủ sở hữu đã tăng không đáng kể từ 11,90% lên 12,34% chủ yếu là nợ mua bán hàng ngày. Công ty không có nợ vay ngắn và dài hạn. Bên cạnh đó, nguồn vốn của Công ty chủ yếu là vốn chủ sở hữu cũng được ghi nhận giảm nhẹ

6,68%. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu tăng 0.57% từ mức 13,51% lên 14,08% trong năm 2023. Hệ số nợ phải trả so với nguồn vốn thấp cho thấy khả năng độc lập về mặt tài chính của Công ty, khả năng tài chính của công ty rất tốt do đó mức độ rủi ro tài chính từ những biến động trên thị trường tài chính là rất thấp.

III. Quản lý tài sản

1. Tình hình quản lý tài sản

a. Quản lý tiền và hàng tồn kho

- Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối năm là 16.215 trđ, bao gồm 91 trđ tiền mặt ; 4.624 trđ tiền gửi không kỳ hạn tại các ngân hàng ; 11.500 trđ tiền gửi Ngân hàng có kỳ hạn dưới 03 tháng với lãi suất từ 2,3% đến 3,25%/năm

- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tại thời điểm cuối năm là các khoản tiền gửi kỳ hạn từ 06 tháng đến 12 tháng tại các Ngân hàng HD Bank, VP Bank, Vietinbank Bank với lãi suất từ 3,86% đến 8,31%/năm.

- Giá trị hàng tồn kho tại thời điểm cuối năm là 4.465 trđ. Các mặt hàng phân bón tồn kho cuối năm là hàng đang luân chuyển và còn hạn sử dụng.

b. Quản lý tài sản cố định

Nguyên giá tài sản cố định cuối năm là: 27.186 trđ, trong đó nguyên giá của TSCĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 22.280 trđ. Chi phí khấu hao tài sản cố định trong năm là: 441 trđ, giá trị còn lại đến cuối năm là: 539 trđ.

Nhìn chung, Công ty quản lý tài sản cố định tương đối chặt chẽ, có mở thẻ cho tất cả các tài sản hiện có; Công ty quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013, Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016, Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 của Bộ Tài chính.

2. Tình hình quản lý công nợ

- Tình hình quản lý công nợ phải thu

Chỉ tiêu	2023	2022
Các khoản phải thu ngắn hạn	399.036.189	3.494.319.400
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4.347.833.578	6.447.956.666
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	40.246.286	34.192.206
3. Phải thu ngắn hạn khác	236.786.648	296.274.397
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(4.225.830.323)	(3.284.103.869)

- Tổng nợ phải thu tại thời điểm cuối năm của Công ty là 399 trđ, chủ yếu là khoản phải thu khách hàng 4.348 trđ, trả trước cho người bán 40 trđ, phải thu ngắn hạn khác 237 trđ. Cuối năm, Công ty thực hiện đối chiếu công nợ với khách hàng với tỷ lệ đối chiếu được là 98%.

- Tình hình quản lý công nợ phải trả :

- Tổng nợ phải trả tại thời điểm cuối năm là 14.987 trđ, chủ yếu là nợ phải trả trong kinh doanh với khoản phải trả người bán 2.946 trđ, người mua trả tiền trước 1.371 trđ, phải trả người lao động là 2.287 trđ, chi phí phải trả ngắn hạn là 3.545 trđ, phải trả ngắn hạn khác

1.753 trđ *(chủ yếu là tiền cổ tức phải trả cho cổ đông)*, ... Cuối năm, Công ty thực hiện đối chiếu công nợ với khách hàng với tỷ lệ đối chiếu được là 97%.

- Công ty quản lý tình hình công nợ khá tốt, hạn chế tình trạng bị chiếm dụng vốn. Công ty thực hiện đối chiếu công nợ với khách hàng tuân thủ quy định tại Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý nợ của Công ty.

IV. Thực hiện nghĩa vụ, chế độ quy định

1. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (đvt: trđ)

Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	Số đầu kỳ	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Số cuối kỳ
- Thuế giá trị gia tăng	28,82	300,35	293,69	35,48
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	386,76	1.156,32	901,43	641,66
- Thuế thu nhập cá nhân	66,03	492,70	521,34	37,40
- Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	215,15	204,36	10,80
- Lệ phí môn bài	-	9	9	-
Cộng	**481,62**	**2.173,52**	**1.929,81**	**725,33**

- Tổng số phải nộp NSNN trong năm là 2.173,52 trđ đạt 167,23% so với kế hoạch.

- Công ty đã chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, đã thực hiện kê khai và nộp tất cả các khoản thuế đúng theo quy định hiện hành.

2. Tiền lương và các khoản trích theo lương

Trong năm, Công ty thực hiện trích lương theo hướng dẫn tại Thông tư số 28/2016-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Tổng quỹ lương thực trích trong năm là 5.552,688 trđ, trong đó:

- Quỹ lương của người lao động là: 3.731,328 trđ, mức lương bình quân đạt 9,717 trđ/tháng/người;

- Quỹ lương của người quản lý là: 1.791,360 trđ, mức lương bình quân đạt 37,320 trđ/tháng/người.

Công ty đã thực hiện việc trích, chi trả lương theo quy định và thực hiện đầy đủ các khoản đóng bảo hiểm cho người lao động.

PHẦN B: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN LÃNH ĐẠO

I. Hội đồng Quản trị

1. Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với các quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ tốt các quy định của pháp luật trong tất cả các hoạt động của Công ty. Hội đồng Quản trị đã tổ chức triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoạt động tích cực, nắm bắt tình hình sâu sát, đề ra các định hướng và các giải pháp kịp thời, phù hợp nhằm khắc phục khó khăn giúp Công ty ổn định và phát triển.

2. Trong năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức họp 07 phiên họp và ban hành các văn bản với các nội dung chính như sau:

- Thông qua báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán và dự kiến phân phối lợi nhuận 2022 trình ĐHĐCĐ, các giải pháp thực hiện Kế hoạch năm 2023. Thống nhất các nội dung chuẩn bị để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023.

- Thảo luận và đưa ra các giải pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Nghị quyết về việc chấp thuận bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.

- Nghị quyết về việc Phân bổ tỷ lệ trích quỹ Khen thưởng – Phúc lợi NLĐ năm 2022.

- Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Vietinbank - Chi nhánh Đồng Nai.

- Nghị quyết v/v chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2022 (tỷ lệ 10,0% mệnh giá CP) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

- Nghị quyết HĐQT v/v thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Nai và Công ty cổ phần Cao su công nghiệp (là các công ty con trong Tổ hợp Công ty mẹ- Công ty con Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai).

- Các nội dung quan trọng khác liên quan đến hoạt động Công ty như: Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023; Xây dựng chỉ tiêu nhiệm vụ KH SXKD năm 2024....

II. Ban Lãnh Đạo

Trong năm, Hội đồng Quản trị giao cho Ban Lãnh Đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết của Hội đồng Quản trị. Dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Ban Lãnh Đạo đã có những định hướng, kế hoạch phát triển đúng đắn trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Lãnh Đạo đã phát huy hết năng lực, tinh thần trách nhiệm, luôn đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả.

Ban Lãnh Đạo đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

III. Đánh giá chung

Năm 2023, Hội đồng Quản trị, Ban Lãnh Đạo cùng với toàn thể người lao động đã nổ lực thực hiện nhiều giải pháp trong SXKD nhằm khắc phục khó khăn và mang lại lợi nhuận cho Công ty, vốn Công ty được bảo toàn. Tình hình tài chính Công ty hiện tại là an toàn, ổn định.

PHẦN C: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát hiện có 03 thành viên trong đó có 01 thành viên chuyên trách, đáp ứng cơ cấu theo quy định pháp luật và điều lệ. Năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp với nội dung chính là thẩm định BCTC và lập dự thảo báo cáo BKS trình Đại hội cổ đông thường niên, đồng thời BKS cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận, thông qua các nội

dung thuộc chức năng nhiệm vụ được giao nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch công tác trong năm. Các thành viên Ban Kiểm soát đã tích cực triển khai và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình SXKD, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và việc tuân thủ các quy định pháp luật.

Trong hoạt động có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị: Ban Kiểm soát đều được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị và tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty; qua đó cũng giúp công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện tốt hơn.

Các khoản thu nhập từ lương, thưởng và thù lao trong năm 2023 của Ban kiểm soát phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2023 và theo hướng dẫn tại thông tư 28/2016-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Trong năm, số tiền thực nhận chi tiết như sau:

Họ tên	Chức vụ	Lương (VND)	Thù lao (VND)
Đoàn Tuấn Anh	Trưởng BKS chuyên trách	241.771.763	-
Trương Nguyễn Ngọc Hòa	Kiểm soát viên	-	30.000.000
Nguyễn Thị Diệu Linh	Kiểm soát viên	-	30.000.000
Cộng		**241.771.763**	**60.000.000**

PHẦN D: KIẾN NGHỊ

Kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Lãnh Đạo Công ty:

- Duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo an toàn và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Công ty, khai thác triệt để các mặt hàng phân bón Công ty có ưu thế. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường và tăng cường công tác tiếp thị để nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tiếp tục tăng cường thực hiện tốt việc quản lý công nợ, tránh rủi ro phát sinh công nợ khó đòi. Rà soát các tài liệu, chứng từ liên quan đến những công nợ phải thu khó đòi đã xử lý trích lập dự phòng để tiến hành xử lý nợ theo quy định.

- Tiếp tục chú trọng và làm tốt công tác tuyển dụng, đào tạo nhân sự để nâng cao trình độ chuyên môn nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD và quản lý của Công ty.

PHẦN E: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 2024

Để hoàn thành nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát dự kiến kế hoạch hoạt động như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy chế, quy định của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình tài chính và việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về lao động, tiền lương và các chế độ đối với người lao động.

- Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty.

- Các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của Công ty.

Trên đây là toàn văn Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:
- ĐHĐ cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: BKS Công ty.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Đoàn Tuấn Anh

CÔNG TY CP VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP
ĐỒNG NAI

Số: /TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH
Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, bao gồm:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Các nội dung chi tiết của Báo cáo tài chính năm 2023 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.docam.vn) và đính kèm trong tài liệu Đại hội.

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Năm tài chính 2023
1	Tổng tài sản	Đồng	121.417.565.365
2	Doanh thu thuần bán hàng và dịch vụ	Đồng	236.329.402.238
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.920.616.833
4	Thuế TNDN	Đồng	1.156.319.083
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	4.717.293.467
6	Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước	Đồng	2.173.523.943

Báo cáo tài chính với số liệu trên đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam kiểm toán xác nhận "phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai tại ngày 31tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán nêu trên theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Phan Thị Anh Thy

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /TT-HĐQT	*Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2024*

TỜ TRÌNH
Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh- tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai;

- Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐQT ngày 21/03/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai về tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024;

- Căn cứ Chương trình, tài liệu họp và các nội dung đã báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	TH/ KH tăng, giảm (%)
1. Tổng sản lượng	Tấn	22.600	21.539	- 5,49%
2. Doanh thu thuần	Triệu đồng	190.700	236.329	+ 23,92%
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.000	5.920	+ 18,40%
4. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.000	4.717	+ 17,92%
5. Tỉ suất lợi nhuận/ vốn CSH	%	3,97	4,69	+ 18,13%
6. Phải nộp ngân sách	Triệu đồng	1.300	2.173	+ 67,15%

2. Thông qua Kế hoạch SXKD- tài chính năm 2024 với các chỉ tiêu như sau:

a) Kế hoạch SXKD-tài chính năm 2024:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
- Tổng sản lượng tiêu thụ: trong đó: + Phân bón kinh doanh: + Nông sản, lúa giống:	Tấn Tấn Tấn	20.000 16.995 3.005
- Tổng doanh thu:	Triệu đồng	180,350
- Lợi nhuận trước thuế:	Triệu đồng	4.700
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	3.760
- Tỉ suất lợi nhuận trên vốn CSH	%	3,74
- Các khoản phát sinh nộp ngân sách:	Triệu đồng	1.469

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm tài chính 2024

Lợi nhuận sau thuế TNDN 3.760 triệu đồng được phân phối như sau:

+ Quỹ đầu tư phát triển: không trích.

+ Trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi người lao động, quỹ thưởng người quản lý: thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTB&XH và phù hợp với đặc điểm thực tế của công ty.

+ Chia cổ tức: HĐQT dự kiến tỉ lệ cổ tức **2,7%** mệnh giá cổ phiếu.

Căn cứ vào Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch SXKD- tài chính năm 2024 đã trình bày trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như trên.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Phan Thị Anh Thy

CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI
BAN KIỂM SOÁT
***
Số: /TT-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH
V/v thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023 *(Báo cáo của Ban Kiểm soát được đính kèm trong tài liệu Đại hội)*.

Trân trọng kính trình./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Đoàn Tuấn Anh

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2024

Số: /TT-HĐQT

TỜ TRÌNH
Về phân phối lợi nhuận năm 2023

Căn cứ kết quả lợi nhuận (theo Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán); Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:

**** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước:***

Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước: 1.145.188.112 đồng

Thuế thu nhập hoãn lại: 684.142.446 đồng

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước còn lại: 461.045.666 đồng (1.145.188.112 đồng - 684.142.446 đồng = 461.045.666 đồng)

**** Lợi nhuận sau thuế năm 2023***: 4.717.293.467 đồng

2. Phân phối lợi nhuận:

a) Lợi nhuận năm 2023 phân phối các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, Nghị định 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ và tình hình thực tế của doanh nghiệp): tổng số 1.112.000.000 đồng, gồm:

+ NLĐ: 900.000.000 đồng (không quá 3 tháng lương bình quân)
+ NQL: 212.000.000 đồng (không quá 1,5 tháng lương bình quân)

- Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ:

4.717.293.467 đồng – 1.112.000.000 đồng = 3.605.293.467 đồng

b) Lợi nhuận để chia cổ tức:

3.605.293.467 đồng + 461.045.666 đồng = 4.066.339.133 đồng

Dự kiến chia cổ tức **4%** tương ứng giá trị 4.000.000.000 đồng

c) Lợi nhuận còn lại: 4.066.339.133 đ - 4.000.000.000 đ = 66.339.133 đồng

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như trên để thực hiện theo luật định./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Phan Thị Anh Thy

CÔNG TY CỔ PHẦN **VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI** **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TT-HĐQT	*Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2024*

TỜ TRÌNH

Về: Thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, phụ trách quản trị và tiền lương của Người quản lý chuyên trách, của Trưởng ban Kiểm soát

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xin báo cáo với Đại hội để thông qua như sau:

A. THÙ LAO:

I. Thù lao thực hiện năm 2023:

Ngày 19/5/2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua Nghị quyết về mức thù lao năm 2023 của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phụ trách quản trị. Tổng mức thù lao năm 2023 đã thực hiện là 156 triệu đồng, trong đó:

- Thù lao HĐQT: 84 triệu đồng.
- Thù lao Ban Kiểm soát: 60 triệu đồng.
- Thù lao Phụ trách quản trị: 12 triệu đồng.

II. Kế hoạch thù lao năm 2024:

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và nhân sự của Công ty, xin báo cáo mức thù lao dự kiến của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Phụ trách quản trị để Đại hội xem xét và biểu quyết như sau:

1. Mức thù lao thành viên HĐQT:

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách): không có thù lao, hưởng lương chuyên trách (do Đại hội đồng cổ đông thông qua).
- Phó chủ tịch HĐQT: 4 triệu đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 3 triệu đồng/tháng

2. Mức thù lao Kiểm soát viên:

- Thù lao Kiểm soát viên: 2,5 triệu đồng/tháng/người
- Trưởng BKS (chuyên trách): không có thù lao; hưởng lương chuyên trách.

* Tổng mức thù lao người quản lý không chuyên trách năm 2024 là 144 triệu đồng.

* Thù lao chức danh Phụ trách quản trị: 01 triệu đồng/tháng, áp dụng từ tháng 01/2024.

B. TIỀN LƯƠNG:

1. Kế hoạch tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2024 (Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát): thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; cụ thể:

* Tiền lương kế hoạch năm 2024 của Chủ tịch HĐQT chuyên trách tạm tính ứng hàng tháng đề nghị Đại hội thông qua là 25 triệu đồng/tháng.

Thu nhập của Chủ tịch HĐQT chuyên trách tính theo kết quả sản xuất kinh doanh của công ty; việc trả lương thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty.

2. Tiền lương Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách:

* Tiền lương bình quân thực hiện của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2023 là 20,14 triệu đồng/tháng.

* Tiền lương kế hoạch năm 2024 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tạm tính ứng hàng tháng đề nghị Đại hội thông qua là 11 triệu đồng/tháng.

Thu nhập của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả sản xuất kinh doanh của công ty; việc trả lương thực hiện theo Quy chế trả lương của Cty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phan Thị Anh Thy

CÔNG TY CỔ PHẦN **VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI** **BAN KIỂM SOÁT** *** *Số: / TT-BKS*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2024*

TỜ TRÌNH
V/v ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông;
- Căn cứ danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (cập nhật đến ngày 01/01/2024);

Để việc thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2024 được kịp thời, thuận lợi và đảm bảo các quy định hiện hành, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Xem xét phê duyệt danh sách 03 đơn vị kiểm toán sau đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

STT	Tên Công ty kiểm toán	Địa chỉ liên hệ
1	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Tầng 03 Tòa nhà Galaxy 9, Số 9 Nguyễn Khoái, P. 01, Q. 4, TP. HCM
2	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam	140 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, TP.HCM
3	Công Ty TNHH Kiểm Toán - Tư Vấn Đất Việt (VIETLAND CO., LTD)	02 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM

2. Xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai theo đúng quy định hiện hành.

Trân trọng kính trình./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Đoàn Tuấn Anh